

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 155/2020/HS-PT
Ngày: 11- 11- 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- T1 phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhài.

- *Các thẩm phán:* 1. Ông Trần Khánh Hồng
2. Ông Đặng Minh Tuấn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Diệp Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*
Bà Dương Thị Thu Hiền, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 123/2020/TLPT-HS ngày 13/10/2020 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 92/2020/HSST ngày 31/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Nguyễn Văn H,(Tên gọi khác: Không), sinh năm 1965 tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ĐKHHTT và nơi ở: Tổ dân phố US, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/10; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (Đã chết) và bà Dương Thị T; có vợ Nguyễn Thị L và có 01 con, sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 06/9/1999, Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” với hình thức phạt tiền 200.000 đồng, tại quyết định số 63/QĐ-XPVPHC.

- Tại bản án số 63/HSST ngày 29/9/2009, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 8.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Ngày 12/4/2010, Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” với hình thức phạt tiền 750.000 đồng , tại quyết định số 48/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2020 đến ngày 28/5/2020. Hiện tại ngoại. (Vắng mặt).

2.Lưu Thị X,(Tên gọi khác: Không), sinh năm 1974, tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Phố CC, xã KS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn S (Đã chết) và bà An Thị T1; có chồng Đỗ Đình M và có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Tại bản án số 12/HSST ngày 18/3/2014, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2020 đến ngày 02/6/2020. Hiện tại ngoại. (Có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 06 bị cáo khác và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị; bị cáo Dương Văn L1 và Nguyễn Thị H1 kháng cáo, ngày 10/11/2020 đã rút kháng cáo. Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/4/2020, tổ công tác Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang tại đồi cây keo nhà ông Nguyễn Văn Đ1 thuộc xóm Q, xã BL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên có một nhóm người đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “xóc đĩa”, bắt giữ một số đối tượng gồm: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1986, trú tại xóm TĐ, xã KS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Ngô Quang L2, sinh năm 1993, trú tại xóm VG, xã BL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Lưu Thị X, sinh năm 1974, trú tại phố CC, xã KS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Thị D, sinh năm 1977; Dương Viết Đ1, sinh năm 1976; Nguyễn Văn H, sinh năm 1965, đều trú tại tổ dân phố US, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Đỗ Thị Tr, sinh năm 1984, trú tại thôn TT, xã TS, huyện VY, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Văn C, sinh năm 1980, trú tại thôn VC, xã ĐL, huyện HH, tỉnh Bắc Giang. Ngoài ra còn một số người khác cùng tham gia đánh bạc nhưng đã bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm: 22.500.000 đồng thu trên chiếu bạc; thu trên người các đối tượng có mặt tại nơi đánh bạc 25.090.000 đồng (trong đó: Lưu Thị X số tiền 6.640.000 đồng; Dương Viết Đ1 số tiền 4.250.000 đồng; Nguyễn Thị D số tiền 3.200.000 đồng; Ngô Quang L2 số tiền 11.000.000 đồng); 01 một hộp kim

loại bên trong có 3.000.000 đồng; 04 chiếc điện thoại di động các loại cùng một số vật chứng khác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, niêm phong theo quy định. Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra còn tạm giữ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit loại 16 chỗ BKS: 20B-008.23.

Tại cơ quan điều tra xác định: Vào khoảng hơn 12 giờ ngày 10/4/2020, Dương Ngô T2, Dương Văn L1, V Thị M1, Nguyễn Ngọc S1, Phan Văn N1, Nguyễn Văn V, Phạm Văn L2, Nguyễn Văn K, Nguyễn Thị H1, Trần Đỗ Vĩnh H2, Nguyễn Văn M2 cùng một số người có tên là T3 nhà ở huyện YD, tỉnh Bắc Giang; M3 nhà ở xã KS, huyện Phú Bình; L3 nhà ở huyện TY, tỉnh Bắc Giang; T4 nhà ở thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể) đến bãi rửa xe của ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1962, trú tại xóm C, xã KS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên cùng tụ tập để đi đánh bạc. S1 là người gọi điện thoại cho Nguyễn Văn V, sinh năm 1976, trú tại xóm C4, xã LP, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên để thuê xe ô tô 16 chỗ của V. Khi V lái chiếc xe ô tô 16 chỗ loại Ford Transit, màu ghi vàng, BKS: 20B-008.23 đến bãi rửa xe thì những người trên cùng nhau lên xe do V điều khiển. Khi lên xe T2 hỏi H1 có chỗ đánh bạc không H1 nói đang trong thời gian dịch bệnh không có chỗ nào, T2 bảo ở đồi cây có không thì H1 nói có, sau đó H1 là người chỉ đường cho V điều khiển xe ô tô đi đến khu vực cổng nhà ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965 thuộc xóm Q, xã BL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên để mọi người xuống xe, H1 bảo V đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì quay lại đón, sau đó V đánh xe đi về nhà còn H1 dẫn mọi người đi bộ vào đồi cây keo cách đó 40m để đánh bạc. Tại đây Dương Ngô T2; Nguyễn Ngọc S1; Dương Văn L1 là những người chuẩn bị công cụ để đánh bạc và tổ chức đánh bạc. S1 là người rải chỗ ngồi để mọi người đánh bạc, T2 chuẩn bị bát đĩa và làm quân vị, Nguyễn Thị H1 được bảo đi tìm người canh gác sới bạc nhưng H1 không tìm được nên có ngồi bán nước tại sới bạc.

Các đối tượng cùng nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng, ngồi bên chắn gồm: S1, D, T2, T1, C, Đ1, ngồi bên lẻ gồm: T3, X, H, N1, H2, T4, L3 (còn một số người khác chưa xác định được danh tính cụ thể). Quá trình đánh bạc T2 là người cầm bảng vị để mọi người đánh bạc và phân công Dương Văn L1 là người xóc cái, Vũ Thị M1 là người làm hồ lý và thu tiền hồ lý của những người đánh bạc, M1 thu của T1, H, X, D, Đ1, C được 3.000.000 đồng rồi để vào trong vỏ hộp sữa bằng kim loại. Trong số những người trên có S1 vừa là người đứng ra tổ chức cho mọi người đánh bạc, vừa là người trực tiếp thả tiền đánh bạc cùng với mọi người. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng như đã nêu trên. Còn một số người đã bỏ chạy thoát. Những người

có mặt ở tại sới bạc nhưng chỉ ngồi xem mà không tham gia đánh bạc gồm: Tr, L2, V. L2 và Nguyễn Văn D1, sinh năm 1976, trú tại tổ dân phố TĐ, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 17/4/2020 Vũ Thị M1 đến Công an đầu thú; ngày 24/4/2020 Dương Văn L1 đến Công an đầu thú; ngày 28/5/2020 Nguyễn Ngọc S1 đến Công an đầu thú; ngày 19/6/2020 Nguyễn Thị H1 đến Công an đầu thú.

Quá trình điều tra xác định số tiền 6.640.000 đồng thu giữ trên người Lưu Thị X; 4.250.000 đồng thu trên người Dương Viết Đ1; 3.200.000 đồng thu trên người Nguyễn Thị D; 3.000.000 đồng tiền hồ lý và 22.500.000 đồng thu trên chiếu bạc đều dùng vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là: 36.590.000 đồng; số tiền hồ lý thu lời bất chính là 3.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 92/2020/HS-ST ngày 31/8/2020 Tòa án nhân dân huyện Phú Bình đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc S1 phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”. Các bị cáo Nguyễn Thị H1, Vũ Thị M1, Dương Văn L1 đều phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lưu Thị X, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị D, Dương Viết Đ1, Nguyễn Văn T1 đều phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn H 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2020 đến ngày 28/5/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn H.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Lưu Thị X 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2020 đến ngày 02/6/2020. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc S1, Vũ Thị M1, Dương Văn L1, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị D, Dương Viết Đ1, Nguyễn Văn T1; quyết định hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 11/9/2020 bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Ngày 03/9/2020 bị cáo Lưu Thị X kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Ngày 10/9/2020 bị cáo Dương Văn L1 kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt và ngày 11/9/2020 bị cáo Nguyễn Thị H1 kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt chính, hưởng án treo, miễn hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, ngày

10/11/2020 bị cáo L1 và H1 rút đơn kháng cáo, Tòa án đã thông báo việc bị cáo L1 và bị cáo H1 rút đơn kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Lưu Thị X giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng của các bị cáo Nguyễn Văn H và Lưu Thị X, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 92/2020/HSST ngày 31/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo Lưu Thị X không tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Lưu Thị X làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn H vắng mặt. Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ đối với bị cáo. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

[2]. Về nội dung: Căn cứ các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án, căn cứ lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/4/2020, tại khu vực đồi cây keo nhà ông Nguyễn Văn Đ1 thuộc xóm Q, xã BL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên các bị cáo Dương Ngô T2, Nguyễn Ngọc S1, Dương Văn L1, Vuv Thị M1 và Nguyễn Thị H1 là những người đứng ra tổ chức cho Nguyễn Văn H, Dương Viết Đ1, Nguyễn Thị D, Lưu Thị X, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn C và Nguyễn Ngọc S1 cùng nhau đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng nhiều vật chứng có liên quan. Tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 36.590.000 đồng, thu giữ số tiền hồ lý là 3.000.000 đồng. Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình đã xét xử các bị cáo Nguyễn Văn H, Lưu Thị X đều phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo H, X, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo,

xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo H 07 tháng tù và bị cáo X 09 tháng tù. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Các bị cáo H, X đều có nhân thân xấu, bị cáo H bị xử phạt hành chính 02 lần về hành vi đánh bạc và bị xét xử 01 lần về tội đánh bạc, bị cáo X bị xét xử 01 lần về tội đánh bạc và được cải tạo tại địa phương, các bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội cùng tính chất, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, có như vậy mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4] Bị cáo Lưu Thị X phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

[5]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Lưu Thị X. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 92/2020/HS-ST ngày 31/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lưu Thị X đều phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn H 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2020 đến ngày 28/5/2020.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Lưu Thị X 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2020 đến ngày 02/6/2020. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lưu Thị X phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm vào ngân sách nhà nước. Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- TAND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhài

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- TAND huyện Đại Từ;
- Công an huyện Đại Từ;
- THADS huyện Đại Từ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị NH2i

T1 VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị NH2i

Quá trình điều tra xác định: Chiều ngày 25/3/2019 trước khi tổ chức đánh bạc Nguyễn Tuấn Bẩy có lên khu vực đồi nH2 ông Lưu gặp Thìn và Cường sau đó Bẩy ra về và không có mặt tại chiếu bạc nhưng xác định các dụng cụ đối tượng sử dụng đánh bạc là do Bẩy mua theo sự phân công của Cường. Ngày 25/3/2019 Bẩy biết sới bạc vẫn hoạt động, Bẩy và Cường không thống nhất tổ chức sới bạc đến thời điểm nào thì thôi không tổ chức nữa, sau 10 ngày Cường sẽ chia tiền cho Bẩy.

Đối với Phan Trọng Huấn ngày 25/3/2019 Huấn không có mặt tại sới bạc quá trình điều tra Cường và Huấn khai ngày 24/5/2019 Huấn đã điện thoại cho Cường không tham gia tổ chức sới bạc nữa nên ngày 25/3/2019 Huấn không làm nhiệm vụ đưa đón khách như đã thỏa thuận, thống nhất khi tổ chức đánh bạc.

[5]. Vụ án có tính chất đồng phạm, cấp sơ thẩm đã nhận định, tuy nhiên phần quyết định không áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự là thiếu sót, cấp phúc thẩm cần bổ sung cho đầy đủ, cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Cường, Thủ và kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Thìn, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ nghiêm trọng vi phạm tội của từng bị cáo, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt các bị cáo như đã tuyên. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Thủ không có tình tiết giảm nhẹ mới, có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội “Đánh bạc”; bị cáo Cường, Thìn có giao nộp biên lai đã nộp xong khoản tiền phạt bổ sung, tiền phạt và tiền án phí nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo Cường có Văn bản của Công an thị trấn S1 Dương, tỉnh Tuyên Quang đề nghị xem xét vì bị cáo Cường đã có thành tích về việc cung cấp thông tin giúp Công an thị trấn S1 Dương, tỉnh Tuyên Quang triệt xóa ổ nhóm Đánh bạc nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm u khoản 1 BLHS. Tuy cấp phúc thẩm bị cáo Cường, Thìn có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng bị cáo Cường có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội “Đánh bạc” bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất nguy hiểm hơn, điều đó chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Bị cáo Thìn có nhân thân tốt, tuy nhiên hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự an ninh địa phương; các bị cáo tổ chức đánh bạc với quy mô lớn, bị cáo Cường là người khởi xướng, phân công và tổ chức việc tổ chức đánh bạc nên giữ vai trò chủ mưu; bị cáo Thủ

và Thìn với vai trò là người thực hành, giúp sức tích cực, trong đó bị cáo Thủ là người trực tiếp làm hồ lý, thu tiền lệ phí, thu hoặc trả tiền cho các con bạc khi thắng, thua; bị cáo Thìn trực tiếp làm nhiệm vụ canh giới và phân công vị trí người canh giới sới bạc và là người phát quang cỏ, trải bạt, thảm, ghế... mức hình phạt cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là đã xem xét đến nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Cương, Thủ và kháng cáo xin hưởng án treo đối với bị cáo Thìn.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo T3, Thơm, Vóc và kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hiền, Hùng, Kim. Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù tại cấp phúc thẩm bị cáo Kim, Hiền, Hùng giao nộp biên lai đã nộp xong khoản tiền phạt vạ án phí; bị cáo Kim, Hiền, sau khi xét xử sơ thẩm đã có công tố giác tội phạm được Phòng Cảnh sát hình sự, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang có Văn bản đề nghị xem xét vì đã lập công; mẹ bị cáo Kim có thành tích tham gia trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ được tặng Bằng khen. Tuy nhiên các bị cáo đều có nhân thân xấu, đều đã bị Tòa án xét xử nhiều lần (bị cáo Kim đã bị xét xử 2 bản án về tội Đánh bạc và 01 bản án về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy - mới được xóa án tích ngày 17/3/2019); bị cáo Hiền đã bị xét xử về cùng loại tội Đánh bạc; bị cáo Hùng và bị cáo Vóc cũng đã có 2 bản án; bị cáo Thơm trong thời gian tại ngoại tại địa phương chờ xét xử về tội Đánh bạc xảy ra ngày 20/6/2018 thì ngày 25/3/2019 bị cáo lại tiếp tục phạm loại tội cùng tính chất; bị cáo T3 có 1 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích, nhưng các bị cáo đều không lấy đó làm bài học tự tu dưỡng rèn luyện bản thân, lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ các bị cáo Tiến, Thơm, Vóc, Hiền, Hùng, Kim rất coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, tệ nạn cờ bạc là nguyên nhân gây tan vỡ nhiều gia đình,

phát sinh nhiều mâu thuẫn, nhiều loại tội phạm nên cần xử lý nghiêm M3. Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ H2nh vi phạm tội của các bị cáo, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt mỗi bị cáo 36 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo mới đủ tích răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo T3, Thơm, Vóc cũng như kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Hiền , Hùng, Kim.

Đối với tài liệu xác nhận bị cáo Trần Thị Phương Kim có thành tích báo tin tố giác tội phạm giúp Công an xã Phú Thịnh bắt giữ tội phạm L3 quan đến ma túy, theo quy định tại Công văn số 5325/CAT-PC81 của Công an tỉnh Thái Nguyên, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5]. Cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo Tô Mạnh Thìn, Nguyễn Văn Thủ hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS và đã có công trong việc báo tin tố giác tội phạm giúp Công an xã Phú Thịnh, Công an xã Tân Linh bắt giữ tội phạm L3 quan đến đối tượng trộm cắp tài sản, đối tượng đánh bạc là không đúng với quy định tại Công văn số 5325/CAT-PC81 của Công an tỉnh Thái Nguyên; Do vậy không bị kháng nghị nên cần kiến nghị cấp giám đốc thẩm xem xét.

[6]. Xét lời nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo pH chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.